**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT 4**

**Tuần 3**

**I- Bài tập về đọc hiểu**

**Một vị bác sĩ**

Xưa có một vị bác sĩ danh tiếng, lòng nhân đạo vang dội khắp nơi. Một ngày nọ, người ta mời ông đến chữa bệnh miễn phí cho một người đàn ông nghèo, thất nghiệp. Ông không từ chối.

Sau khi khám mạch cho bệnh nhân, bác sĩ bảo với vợ người bệnh : “Thôi tôi hiểu bệnh của anh ấy rồi ! Đây là thứ thuốc chị cần cho anh ấy dùng để mau khỏi .”. Nói xong, ông đưa cho chị ta một cái hộp to, nặng rồi ra về.

Các bạn có biết hộp đựng gì không ? Thật bất ngờ, khi chị vợ mở hộp ra cho chồng uống thuốc, chị kinh ngạc thấy toàn tiền là tiền. Tiền nén, tiền vàng, nhiều vô kể so với kẻ nghèo khổ bần hàn như gia đình chị. Như một lẽ tự nhiên, anh chồng hết bệnh ngay sau khi có món tiền đó. Thật ra anh không có bệnh gì ngoài chứng buồn khổ vì nghèo đói và thất nghiệp. Vị bác sĩ nhân ái kia đã thấu hiểu điều đó và cho một bài thuốc “trúng bệnh”. Đấy là hành động mà đôi vợ chồng kia không bao giờ quên trong suốt cuộc đời. Về sau, mọi người đều biết vị cứu tinh cao quý nọ chính là ngài Gâu-xmít- một con người cho đến nay vẫn được ca ngợi trong lịch sự y học.

( Theo Nguyễn Phúc )

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

**1**. Vì sao thứ thuốc mà bác sĩ cho người đàn ông nghèo lại khiến người vợ phải kinh ngạc ?

a- Vì nó có quá nhiều vị thuốc rất quý

b- Vì đó không phải thuốc mà toàn là tiền

c- Vì đó là hộp chứa đầy vàng bạc quý giá

**2.** Sau khi nhận được “thuốc” của vị bác sĩ, bệnh tình của người đàn ông thế nào?

a- Vẫn không khỏi bệnh

b- Sức khỏe khá dần lên

c- Hết bệnh ngay

**3**. Nguyên nhân nào khiến người đàn ông nghèo mắc bệnh ?

a- Buồn khổ vì không có tiền mua thuốc

b- Buồn khổ vì nghèo đói và thất nghiệp

c- Chưa có bài thuốc nào chữa đúng bệnh

**(4).** Lí do chủ yếu nào khiến vị bác sĩ xác định đúng “bệnh” và chữa khỏi “bệnh” cho người đàn ông ?

a- Vì có trình độ giỏi và tay nghề cao

b- Vì luôn chữa miễn phí cho bệnh nhân

c- Vì biết cảm thông và có lòng nhân ái

**II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn**

**1**. Tìm 2 từ ngữ có tiếng in đậm và ghi vào ô trống :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tranh | chanh |  | trải | chải |
| M: tranh giành …………. | ……………  …………… |  | ………………  ……………….. | …………….  ……………. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| trổ | trỗ |  | chẻ | chẽ |
| ……………..  ……………. | ……………  …………… |  | ……………..  .……………. | ………………  ……………… |

**2**. Gạch chéo ( / ) để phân tách các từ trong hai câu thơ dưới đây và viết vào 2 nhóm :

Đẹp vô cùng Tổ quốc ta ơi !

Rừng cọ, đồi chè, đồng xanh ngào ngạt

( Tố Hữu )

- Từ đơn :…………………………………………………

- Từ đơn :…………………………………………………

**3**. Tìm từ khác nhau có tiếng nhân điền vào từng chỗ trống cho thích hợp :  
a) Bác Tâm đã mở rộng vòng tay…………. đón nhận những đứa trẻ gặp khó khăn.

b) Hội đã lập quỹ……….. để giúp đỡ những người không nơi nương tựa.

c) Ở xóm tôi ai cũng khen bà cụ Bính là một người…………………….

**4**. a) Chuyển lời dẫn gián tiếp trong đoạn văn sau thành lời dẫn trực tiếp :

Bé cầm quả lê to và hỏi xem có phải lê không chia thành nhiều múi như cam là để dành riêng cho bé phải không. Quả lê nói là lê không chia thành nhiều múi không phải để dành riêng cho bé mà để bé biếu bà cả quả. Bé reo lên vui vẻ rồi đem biếu quả lê cho bà.

( Lời dẫn trực tiếp )

…………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………..

b) Dựa vào câu mở đoạn, viết tiếp 4-5 câu để hoàn chỉnh đoạn như thăm hỏi ông bà

Bà ơi, dạo này bà có khỏe không ?................................................................

………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………..

**Đáp án tuần 3**

**I- 1.b 2.c 3.b (4).c**

**II- 1.**  Gợi ý ( ghi vào ô trống )

…/ quả chanh ( hoặc: lanh chanh, chanh chua )

Trải rộng ( trải qua, dàn trải…) / chải tóc ( chải đầu, bàn chải….)

Trổ bông ( trổ tài, chạm trổ…)/ lúa trỗ ( trỗ đòng đòng…)

Chẻ lạt ( chẻ tre, chẻ hoe…)/ chặt chẽ ( chẽ cau, chẽ lúa….)

**2**. Đẹp/vô cùng/Tổ quốc/ta/ơi !

Rừng/cọ/, đồi/ chè/, đồng/xanh /ngào ngạt.

- Từ đơn : đẹp, ta, ơi, Rừng, cọ, đồi, chè, đồng, xanh

- Từ phức : vô cùng, Tổ quốc, ngào ngạt

**3**. a) nhân ái b) nhân đạo c) nhân đức

**4.** a) Gợi ý ( lời dẫn trực tiếp )

Bé cầm quả lê to và hỏi :

- Lê ơi ! Sao lê không chia thành nhiều múi như cam ? Có phải lê muốn để dành riêng cho tôi không ?

Quả lê đáp :

- Tôi không chia thành nhiều múi không phải để dành riêng cho bạn mà để bạn biếu bà cả quả đấy !

Bé reo lên vui vẻ :

- A, đúng rồi !

Rồi bé đem biếu quả lê cho bà.

b) Gơi ý :… Sáng sáng, bà vẫn tham gia câu lạc bộ thể thao của các cụ để rèn luyện sức khỏe chứ ạ ? Dạo này thời tiết hơi se lạnh vào buổi sáng, bà nhớ mặc áo ấm để đi tập kẻo bị cảm lạnh. Cháu mong bà không bao giờ nhức đầu sổ mũi, bệnh đau lưng cũng đỡ hơn trước. Bố cháu bảo sẽ cho cháu về quê vào dịp nghỉ lễ sắp tới, mang thuốc về để bà bồi dưỡng thêm sức khỏe. Thế là cháu lại sắp được gặp bà rồi.